TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày 06/9/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Cao Thị Nga.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bỉnh Quyền
Bà Lường Thị Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Kiều Oanh - Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Đỗ Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 61/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 đối với:

1. Bị cáo **Nguyễn Văn V**; sinh ngày 05/8/1990 tại Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tố L và bà Nguyễn Thị N; vợ: Lê Thị H và có 03 con; tiền sự; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2023 đến ngày 12/7/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Bị cáo **Nguyễn Viết N**; sinh ngày 10/6/1989 tại Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết V và bà Phạm Thị T; vợ: Nguyễn Thị H và có 04 con; tiền sự; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2023 đến ngày 12/7/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trương Thanh T, sinh năm 1991. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Q, sinh năm 1995. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Ông Lê Văn C, sinh năm 1995. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đều công tác tại: Công an xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng: 1. Ông Lê Xuân B, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bà Lê Thị H, sinh năm 1976. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch số 12/KH-CAHT ngày 05/5/2023 của Công an xã T, ngày 30/5/2023, tổ tuần tra gồm Đại uý Trương Thanh T, Phó trưởng Công an xã là tổ trưởng cùng với Trung uý Lê Văn C, Trung úy Nguyễn Quang H thực hiện việc tuần tra đảm bảo an ninh trật tự mùa du lịch Hải Tiến năm 2023; khoảng 23^{h}20’ cùng ngày khi tổ tuần tra đến khu vực cổng chào thôn G, xã T kiểm tra và nhắc nhở nhà dân đóng cửa để đảm bảo an toàn. Lúc này, Lê Xuân B điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda Alpha BKS 36P5-0290 chở Nguyễn Viết N và Nguyễn Văn V đi từ hướng cảng cá xã T về hướng UBND xã, đều không đội mũ bảo hiểm và có biểu hiện đã sử dụng rượu bia. Khi đi qua tổ tuần tra thì N nói “thằng này say rượu lại đây mà đo nồng độ cồn” và có hành vi thách thức lực lượng tuần tra; phát hiện hành vi vi phạm nên tổ tuần tra mời các đối tượng về trụ sở làm việc; khi đến đầu đường 07 thôn G, xã T thì Nguyễn Văn V, Nguyễn Viết N xuống xe, còn Lê Xuân B điều khiển xe đi tiếp. Lực lượng tuần tra yêu cầu xuất trình giấy tờ để kiểm tra thì Nguyễn Văn V có hành vi chửi bới và xúc phạm tổ công tác, đồng thời V đấm vào vùng mặt bên trái đồng chí Nguyễn Quang H nên tổ tuần tra đã khống chế, yêu cầu V về trụ sở Công an xã làm việc, nhưng ngay lập tức Năm đã chửi bới, rồi xông vào ngăn cản không cho tổ công tác đưa Vĩnh về làm việc; khoảng 10 phút sau thì Nguyễn Viết N bỏ đi và tổ tuần tra đã đưa Nguyễn Văn V về trụ sở Công an xã làm việc. Công an xã T đã lập biên bản sự việc và báo cáo Công an huyện H theo quy định; ngày 31/5/2023, Nguyễn Viết N và Nguyễn Văn V nhận thức hành vi vi phạm nên đã đến Công an xã T để đầu thú.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ông Nguyễn Quang H xác định: Dưới đuôi mắt trái có 01 vết thâm tím kích thước (0,5x1)cm.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1042/KLTTCT-PYTH ngày 16/6/2023 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa xác định: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Quang H tại thời điểm giám định là 01%; ngày 19/7/2023 ông Nguyễn Quang H có đơn đề nghị không xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn V về hành vi gây thương tích.

Quá trình điều tra, ông Trương Thanh T, tổ trưởng tổ tuần tra ngày 30/5/2023 giao nộp 01 đĩa ghi nhận nội dung Nguyễn Văn V, Nguyễn Viết N có hành vi chống người thi hành công vụ. Cơ quan CSĐT đã tiến hành trưng cầu kỹ thuật số điện tử. Kết luận giám định số 2562/KL-KTHS ngày 05/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 tệp video của 01 đĩa DVD gửi giám định; Trích xuất 07 ảnh trong các tệp video gửi giám định, thể hiện trong phụ lục.

Cáo trạng số 44/CT-VKSHH ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Viết N về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Viết N phạm tội "Chống người thi hành công vụ;"áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn V từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; bị cáo Nguyễn Viết N từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Giao các bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa để giám sát và giáo dục và buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất và cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định pháp y về thương tích, kết luận giám định về video thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Khoảng $23^h20'$ ngày 30/5/2023 tại khu vực đường 7 thuộc thôn G, xã T, khi tổ công tác của Công an xã T phát hiện Nguyễn Viết N và Nguyễn Văn V có dấu hiệu vi phạm nên đã yêu cầu dừng xe xuất trình giấy tờ để kiểm tra hành chính nhưng các bị cáo không chấp hành mà còn có hành vi chửi bới, ngăn cản không cho tổ công tác thi hành nhiệm vụ. Ngoài hành vi chống đối lực lượng chức năng thực thi công vụ như đã nhận định trên; bị cáo Nguyễn Văn V còn có hành vi dùng tay đấm vào mắt trung uý Nguyễn Quang H

gây thương tích 01%, tuy nhiên ông Nguyễn Quang H có đơn đề nghị không xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn V về hành vi gây thương tích.

Do vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, các bị cáo nhận thức được tổ công tác đang thực hiện việc tuần tra vũ trang đảm bảo an ninh trật tự mùa du lịch Hải Tiến năm 2023 và nhắc nhở nhà dân đóng cửa để đảm bảo an toàn, nhưng các bị cáo vẫn có hành vi dùng lời lẽ chửi bới, dùng tay đánh gâythương tích và cản trở đoàn công tác thi hành công vụ. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính của Nhà nước, xâm phạm hoạt động bình thường, đúng đắn của những người thi hành công vụ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải có một hình phạt phù hợp với hành vi của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Trong vụ án này các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Viết N phạm tội chống người thi hành công vụ thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, đều trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội của mình nhưng không có sự bàn bạc, phân công trong quá trình cùng thực hiện tội phạm. Bị cáo V là người thực hiện hành vi trước và mức độ thực hiện hành vi tích cực nên có vai trò, vị trí thứ nhất; Nguyễn Viết N là người thực hiện hành vi sau và mức độ thực hành thấp hơn nên có vai trò, vị trí thứ hai.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú; bị cáo V có bố mẹ đẻ, ông bà nội được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến, bác ruột là Liệt sỹ; do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để lượng giảm cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bản thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà có thể cho các bị cáo tự cải tạo giáo dục tại địa phương, việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[7] Án phí: Các bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp miễn án phí nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Viết N phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V **15** (*Mười lăm*) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **30** (*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Viết N **12** (*Mười hai*) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **24** (*Hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Viết N cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa để giám sát và giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Viết N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thi người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6 ,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện H;*
- *Cơ quan điều tra Công an huyện H;*
- *Cơ quan THA HS huyện H;*
- *Chi cục THADS huyện H;*
- *Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Cao Thị Nga